

Bản án số: 04/2018/DS-ST  
Ngày 16/01/2018

**NHÂN DANH**

V/v tranh chấp: Đòi tài sản

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG TP HÀ NỘI**  
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Quang Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tuyết Trang

Bà Nguyễn Thị Huyền Nga

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Phạm Thị Thanh Thuỷ

Cán bộ Toà án nhân dân Quận Hai Bà Trưng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng : Bà Bùi Thị Hào - Kiểm sát viên .

Ngày 16 tháng 01 năm 2018 tại Trụ sở Toà án nhân dân quận Hai bà Trưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số Thụ lý số 126/ 2017/TLST – DS ngày 09/11/2017 về việc : Tranh chấp đòi tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 155 /2017/QĐST – DS ngày 28/12/2017 giữa các đương sự :

**- Nguyên đơn : Ông Huỳnh Anh T - sinh năm 1970**

Địa chỉ: V, Toà nhà A2 , phường H, quận M, Hà Nội.

Có mặt

**- Bị đơn : Ông Phạm Tiến B - sinh năm 1963**

Địa chỉ: Số XI , phố T, phường Đ, quận H, Hà Nội.

Có mặt

**NHẬN THẤY**

\* Tại đơn khởi kiện đề ngày 01/08/2017 , bản tự khai ngày 21/11/2017 , biên bản hoà giải ngày 28/12/2017 **Nguyên đơn Ông Huỳnh Anh T trình bày:**

Đến nay Tôi yêu cầu ông B trả cho tôi số tiền 19.000.000 đồng để xin việc cho vợ tôi nhưng không được . Tôi không yêu cầu trả lãi . Hạn trả là 30 ngày kể từ hôm nay . Đến ngày 28/01/2018 nếu ông B không trả ông B phải chịu lãi suất 2% / tháng

Tôi không yêu cầu ông B trả tôi số tiền 45.000.000 đồng theo hai giấy vay nợ 35.000.000 đ ngày 01/05/2015 và 10.000.000 đ ngày 05/02/2016 nữa .

Khi ông B trả hết nợ 19.000.000 đ ( mười chín triệu ) trên , hai bên không còn nợ nần gì nhau nữa . Tôi không cầm sổ hộ khẩu , bằng thực sở của ông B .

\*Tại bản tự khai ngày 11/12/2017 , biên bản hoà giải ngày 28/12/2017

**Bị đơn: ông Phạm Tiến B trình bày:**

Tôi vay số tiền 19 triệu đồng theo 2 giấy biên nhận (1 giấy 16 triệu, 1 giấy 3 triệu) là tôi chưa trả. Đây là tiền vay chứ không phải xin việc . Tôi cần vay tiền và ông Tuấn bảo tôi ký vào giấy mẫu .

Về số tiền 19 triệu đồng chưa trả, tôi sẽ cố gắng thu xếp trả anh Tuấn trong thời hạn 30 ngày kể từ hôm nay . Đến ngày 28/01/2018 nếu tôi không trả ông Tuấn , tôi phải chịu lãi suất 2% / tháng kể từ ngày 28/01/2018

Khi tôi trả tiền , ông Tuấn trả tôi sổ hộ khẩu , bằng thực sỹ tôi đã đưa cho ông Tuấn . Tôi không có bằng chứng gì về việc đưa sổ hộ khẩu , bằng thực sỹ cho ông Tuấn

Nếu , ông Tuấn trả tôi sổ hộ khẩu , bằng thực sỹ tôi đã đưa cho ông Tuấn tôi không trả ông Tuấn tiền

**Tại phiên toà:**

- Ông Tuấn trình bày : Tôi vẫn giữ yêu cầu khởi kiện đối với ông B . Tôi yêu cầu ông B trả tôi số tiền 19 triệu đồng theo 2 giấy biên nhận (1 giấy 16 triệu, 1 giấy 3 triệu) . ngoài ra không có yêu cầu nào khác .

Đến hết ngày 10/09/2014, số nợ gốc chị H còn nợ công ty là: 43.439.692 đ . Số lãi phải trả từ ngày 10/06/2014 đến ngày 10/09/2014 là 5.666.402 đ . Khoản tiền phạt chậm trả do vi phạm nghĩa vụ thanh toán tính từ ngày 10/06/2014 đến ngày 10/09/2014 là 1.421,774 đ . Tổng số tiền gốc và lãi phải trả là 50.527.868 đ .

Công ty chỉ yêu cầu chị H trả lãi đến hết ngày 10/09/2014 . Tiền lãi từ 11/9/2014 đến nay Công ty không yêu cầu chị H phải trả .

**Đại diện Viện kiểm sát Phát biểu :**

- Quả trờnh thụ lý vụ ỏn và chuẩn bị xỏt xử Toà ỏn đó tuổn thủ đứng quy đừnh của Bộ luật Tổ tụng Dỏn sự . Xỏc đừnh đứng quan hệ phỏp luật và những người tham gia tổ tụng .

- Tại phiên toà : từ khi bắt đầu cho đến khi nghị ỏn- Hội đờng xỏt xử và đường sự đó tuổn thủ đứng quy đừnh của Bộ luật Tổ tụng Dỏn sự .

- Về đường lối giải quyết vụ ỏn : Xỏc đừnh số nợ gốc chị H còn phải trả công ty là: 43.439.692 đ . Số lãi phải trả từ ngày 10/06/2014 đến ngày 10/09/2014 là 5.666.402 đ . Khoản tiền phạt chậm trả do vi phạm nghĩa vụ thanh toán tính từ ngày 10/06/2014 đến ngày 10/09/2014 là 1.421,774 đ . Tổng số tiền gốc và lãi chị H phải trả cho nguyên đơn là 50.527.868 đ .

**XÉT THẤY**

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên toà

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ , toàn diện ý kiến của các đương sự , Đại diện Viện Kiểm sát .

**Hội đồng xét xử nhận định:**

Công ty tài chính HD S ( tên cũ là Công ty Tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng Thương mại Cổ phần phát triển thành phố Hồ Chí Minh) và Chị Nguyễn Thị Thanh H có ký kết thoả thuận tín dụng số 2W001223991 ngày 13/04/2014. Theo đó Công ty cho chị H vay số tiền mặt là 44.900.000 đồng để mua xe trả góp. Vào ngày 10 của mỗi tháng khách hàng sẽ thanh toán cho công ty số tiền cố định là: 2.771.634 đồng liên tục trong 24 tháng bắt đầu từ ngày 10/05/2014 đến ngày 10/04/2016.

Theo thoả thuận mức lãi người vay phải trả là 3.42%/ tháng. Thoả thuận cũng đã nêu rõ trong trường hợp khách hàng chậm thanh toán các khoản trả góp tới hạn, khách hàng sẽ phải chịu một khoản tiền phạt là 150% của khoản trả góp chưa thanh toán.

Ngày 13/04/2010 chị H đã nhận được khoản tiền vay. Chị H đã thanh toán được một kỳ vào ngày 10/05/2014. Sau đó, chị H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán mặc dù Công ty đã nhiều lần nhắc nhở nên Công ty khởi kiện chị H .

Nay Công ty tài chính HD S yêu cầu chị H phải thanh toán nợ cho Công ty , Đến hết ngày 10/09/2014, số nợ gốc chị H còn nợ công ty là: 43.439.692 đ . Số lãi phải trả từ ngày 10/06/2014 đến ngày 10/09/2014 là 5.666.402 đ . Khoản tiền phạt chậm trả do vi phạm nghĩa vụ thanh toán tính từ ngày 10/06/2014 đến ngày 10/09/2014 là 1.421,774 đ . Tổng số tiền gốc và lãi phải trả là 50.527.868 đ .

Tiền lãi từ 11/9/2014 đến nay Công ty không yêu cầu chị H phải trả .

Xét : Việc ký kết thoả thuận tín dụng số 2W001223991 ngày 13/04/2014 giữa Công ty Tài chính TNHH Một thành viên ( nay đổi tên là Công ty tài chính HD S) và Chị Nguyễn Thị Thanh H là tự nguyện , đúng pháp luật . Qua bản kê tính lãi và quá trình trả lãi , trả nợ gốc của chị H cho Công ty tài chính HD S do đại diện Công ty xuất trình thấy đến thời điểm ngày 10/09/2014 thấy chị H còn nợ Công ty tài chính HD S số tiền nợ gốc là 43.439.692 đ . Số lãi phải trả từ ngày 10/06/2014 đến ngày 10/09/2014 là 5.666.402 đ . Khoản tiền phạt chậm trả do vi phạm nghĩa vụ thanh toán tính từ ngày 10/06/2014 đến ngày 10/09/2014 là 1.421,774 đ . Tổng số tiền gốc và lãi phải trả là 50.527.868 đ .

Chị Nguyễn Thị Thanh H đã được Toà án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án nhưng sau 15 ngày kể từ khi được tổng đạt chị Nguyễn Thị Thanh H không có ý kiến gì. Toà án đã tổng đạt cho chị Nguyễn Thị Thanh H giấy báo đến Toà án để Toà án giải quyết vụ kiện vào 14 g 00 phút ngày 23/02/2017 nhưng chị Nguyễn Thị Thanh H không đến Toà án . Khi được Toà án tổng đạt thông báo về việc đến Toà án để Toà án lấy lời khai về việc Công ty tài chính HD S khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với chị Nguyễn Thị Thanh H vào 14 g 00 ngày 10/ 03/2017 nhưng chị Nguyễn Thị Thanh H không đến Toà án. Khi được tổng đạt thông báo về thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải ( lần 1 vào 14 g 00 phút ngày 22 / 03 / 2017 ; lần 2 vào 14 g 00 phút ngày 30/ 03/ 2017 ) nhưng cả hai lần chị

Nguyễn Thị Thanh H đều không đến Toà án. Do vậy Toà án không lấy được lời khai của chị Nguyễn Thị Thanh H và không tiến hành hoà giải được .

Việc chị Nguyễn Thị Thanh H không chấp hành tuân theo giấy triệu tập của Toà án đã tự tước đi quyền trình bày để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của mình . Trong thông báo về việc lấy lời khai của bị đơn - Toà án cũng nêu rõ yêu cầu khởi kiện của phía nguyên đơn và yêu cầu chị Nguyễn Thị Thanh H đến Toà án để trình bày nguyện vọng của mình nhưng chị Nguyễn Thị Thanh H không có ý kiến gì .

Tại phiên tòa ngày 20/04/2017 và tại phiên tòa ngày hôm nay; chị Nguyễn Thị Thanh H đều vắng mặt không có lý do mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra phiên tòa xét xử và quyết định hoãn phiên tòa – như vậy chị Nguyễn Thị Thanh H đã tự tước đi quyền trình bày để bảo vệ quyền lợi của mình .

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ , căn cứ vào thoả thuận tín dụng ký giữa hai bên – có cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ; buộc bị đơn là chị Nguyễn Thị Thanh H phải trả cho nguyên đơn số tiền như phía nguyên đơn yêu cầu .

Ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn không yêu cầu chị H phải trả tiền lãi từ 11/9/2014 đến nay ( thời điểm xét xử sơ thẩm ) .

#### Về án phí :

Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 50.527.868 đ phải trả cho Công ty tài chính HD SAI SON; cụ thể  $50.527.868 \text{ đ} \times 5\% = 2.526.393 \text{ đ}$  .

Phía Nguyên đơn được hoàn lại tiền dự phí đã nộp .

#### Vì các lẽ trên :

### **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ khoản 3 điều 26 , điểm a khoản 1 điều 39 , điều 220, điều 227, điều 228 , điều 235 điều 266 , điều 273 , điều 280 Bộ luật Tố tụng Dân sự .

- Căn cứ điều 407 ,điều 124 , điều 131 , điều 357 Bộ luật Dân sự .

- Căn cứ khoản 2 điều 27 , khoản 4 điều 18 , điểm b khoản 2 Mục án phí - Pháp lệnh án phí lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 27/02/2009.

- Căn cứ khoản 2 điều 26 , khoản 6 điều 19 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn ,giảm , thu , nộp , quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án .

- **Xử :** chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính HD Sđôi với Chị Nguyễn Thị Thanh H.

- Buộc Chị Nguyễn Thị Thanh H phải trả cho Công ty tài chính HD S số nợ gốc là 43.439.692 đ . Số lãi phải trả từ ngày 10/06/2014 đến ngày 10/09/2014 là 5.666.402 đ . Khoản tiền phạt chậm trả do vi phạm nghĩa vụ thanh toán tính từ ngày 10/06/2014 đến ngày 10/09/2014 là 1.421,774 đ .Tổng số tiền gốc và lãi phải trả là 50.527.868 đ ( Năm mươi triệu , năm trăm hai mươi bảy triệu , tám trăm sáu mươi tám đồng ).

- Ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn không yêu cầu chị H phải trả tiền lãi từ 11/9/2014 đến thời điểm xét xử sơ thẩm .

- Kể từ khi có đơn xin thi hành án của bên được thi hành án sau khi án có hiệu lực số tiền chậm trả phải chịu lãi suất tương ứng với thời gian chậm trả ( lãi suất không được vượt quá 20 % / năm của khoản tiền vay ) .

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 – Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự , người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án , quyền yêu cầu thi hành án , tự nguyện yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự ; thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 Luật Thi hành án Dân sự ..

#### Về án phí :

Chị Nguyễn Thị Thanh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 2.526.393 đ ( hai triệu ,năm trăm hai mươi sáu nghìn , ba trăm chín mươi ba đồng )

Công ty tài chính HD Sđược hoàn lại 1.250.000 đ dự phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 00002110 ngày 08/12/2016 Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hai Bà Trưng .

Đại diện nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án .

Chị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án  
- Viện Kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng có quyền kháng nghị trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án . Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội có quyền kháng nghị trong hạn 01 tháng kể từ ngày tuyên án .

**Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Quang Thảo**